

Bản án số: 101/2021/HS-ST

Ngày: 02 – 4 – 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Bạ

2. Ông Nguyễn Công Chính

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phạm Thế D**; Sinh ngày 01/10/ 1996; tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình S và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 60/2017/QĐ-TA với thời hạn 21 tháng, đến ngày 06/02/2019 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

\* **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Tăng H, sinh năm 1991 - Luật sư văn phòng Luật sư Tín Nghĩa - Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Địa chỉ: Đường T, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

\* **Bị hại:** Anh Lục Thanh T, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Mộng Sỹ C, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn S, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Đỗ Hồng Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Đường T, tổ dân phố H, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

- Chị H'S Niê (Tên gọi khác: H), sinh năm: 2001 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn P, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Bùi Thị T, sinh ngày 25/10/2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn C, xã A, huyện A, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 25/5/2020, Phạm Thế D cùng Đỗ Hồng Q và chị H'S Niê (tên gọi khác là H) rủ nhau đến quán nhậu tại địa chỉ đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ăn, uống bia với nhau. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô Honda Vision mang biển số 47B2-631.95 chở H'S đi vào nhà nghỉ B (địa chỉ: Lô A, khu dân cư 560 đường D, phường T, thành phố B) để quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục, Q và H'S cãi nhau, nên H'S gọi 02 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến nhà nghỉ B để đánh Q. Tại đây, 02 nam thanh niên trên đã dùng tay, mũ bảo hiểm đánh Q gây bầm mắt bên phải rồi cùng H'S bỏ về. Đến khoảng 15 giờ ngày 25/5/2020, Q nhờ Phạm Thế D đi tìm người đã đánh Q để đánh lại thì D đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 47B2- 631.95 chở Q đi tìm anh Mộng Sỹ C tại dãy trọ ở địa chỉ đường D, phường T, thành phố B. Khi đến nơi, D điều khiển xe mô tô chạy vào dừng trước cửa phòng trọ của anh Lục Thanh T là người cùng thuê phòng với anh C đang ngồi trên xe mô tô và sử dụng điện thoại trước cửa phòng. D đi đến dùng tay đánh vào đầu T một cái và quay sang hỏi Q: “Có phải thằng này không?” thì Q trả lời: “Không”. Sau đó, D và Q đi vào trong phòng trọ tìm người, sau đó D hỏi T: “Con H đâu?”, T trả lời: “Em không biết, chỉ có thằng C biết thôi”, D nói: “Mày gọi thằng C về cho tao”. T vừa nói vừa chỉ tay vào chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu bạc, ốp lưng màu đen để trên nệm ở phòng trọ của T và nói: “Điện thoại của nó để ở kia kia”. D đi lên gác rồi ra sau bếp tìm người thì thấy 01 con dao dài 32,5cm, cán gỗ ở bếp nên đã lấy đút vào túi quần sau và sang phòng bên cạnh tiếp tục tìm người, còn Q đi ra phía trước phòng trọ. Do không tìm thấy ai nên D quay lại vào trong phòng của T và hỏi T: “Mày gọi được chưa”, cùng lúc này D muốn lấy chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu bạc của C nên cúi xuống dùng tay lấy chiếc điện thoại Iphone 6S Plus ngay gần chỗ T, bỏ vào túi quần. T do đã bị D đánh và thấy D xăm trổ, D đang có dao trong túi quần nên T sợ không dám làm gì và để cho D cầm điện thoại bỏ trong túi. Sau khi lấy được điện thoại, D tiếp tục hỏi T số điện thoại của C để gọi, Q lúc này ở ngoài đi đến đưa một số điện thoại cho D thì D nói T gọi thử nhưng

không được. D nói tiếp với T: “Mày nói với con H là coi chừng với tao”. Nói xong, D cầm con dao vút lại vào trong phòng trọ rồi điều khiển xe mô tô chở Q bỏ đi. Trên đường đi, D đưa chiếc điện thoại chiếm đoạt được cho Q giữ rồi cả hai cùng chạy qua phòng trọ của H’S trên đường R, phường T, thành phố B tìm H’S nhưng không có. Sau đó, Q cầm chiếc điện thoại do D đưa và điều khiển xe đi về nhà của chị tại đường P, phường A, thành phố B ngủ, còn D gọi điện thoại cho người yêu là Bùi Thị T đến đón về phòng của T ở đường W, phường T, thành phố B chơi. Đến khoảng 19 giờ ngày 25/5/2020, D chở T đến gặp Q tại đường P, phường A, thành phố B và lấy lại chiếc điện thoại đã đưa cho Q trước đó. Sau đó, D tháo ốp lưng của điện thoại vút ở bên đường rồi đưa điện thoại cho T giữ. Quá trình đưa điện thoại cho Q và T giữ thì D không nói cho Q, T biết điện thoại là do phạm tội mà có. Đến chiều cùng ngày 25/5/2020, anh Mộng Sỹ C đi làm về phòng trọ thì được T kể lại sự việc nên đã trình báo Cơ quan Công an.

Quá trình điều tra, chị Bùi Thị T đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 64GB, có vỏ bọc kim loại phía sau màu bạc, có số model A1634FCCIDBCGE2944AIC579C - E2944A và 01 sim điện thoại di động Viettel serial 8984-0488-3100-8293-596; anh Lục Thanh T giao nộp: 01 con dao dài 32.5cm, lưỡi kim loại màu trắng, bản dẹt, sắc cạnh một bên, bát nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi dao 6cm, lưỡi dao dài 19cm, cán gỗ màu nâu dài 13,5cm, đã qua sử dụng, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá số 158/KLĐG ngày 13/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 64GB, có vỏ bọc kim loại phía sau màu bạc, có số model A1634FCCIDBCGE2944AIC579C-E2944A, trị giá 4.700.000 đồng; 01 ốp lưng nhựa dẻo màu đen, nhãn hiệu Iphone 6S plus, trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 4.750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 88/CT- VKS - HS ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố bị cáo Phạm Thế D về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thế D đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thế D phạm tội “Cướp tài sản”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Thế Dũng từ: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

\* *Các biện pháp tư pháp*: Căn cứ các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho anh Mộng Sỹ C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus màu bạc (kèm theo chiếc sim Viettel) là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Mộng Sỹ C nhận quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc ốp lưng nhựa dẻo màu đen kèm theo chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu bạc mà D chiếm đoạt được. Sau khi nhận lại điện thoại từ Q, D đã tháo chiếc ốp lưng và vứt ở bên đường P, phường A, thành phố B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Anh C không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường trị giá chiếc ốp lưng điện thoại.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47B2-631.95 do bị cáo Phạm Thế D điều khiển chở Đỗ Hồng Q đến phòng trọ ở địa chỉ đường D, phường T, thành phố B để tìm Mộng Sỹ C đánh nhau, do đó xe mô tô trên không phải là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với chiếc xe trên.

Đối với 01 con dao dài 32,5cm, là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Lục Thanh T, do vậy cần trả lại cho anh T nhận quản lý, sử dụng.

Bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, truy tố đối với bị cáo Phạm Thế D là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 25/5/2020, tại phòng trọ của anh Lục Thanh T, ở địa chỉ: đường D, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Phạm Thế D đã dùng tay đánh vào đầu anh Lục Thanh T rồi lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus của anh Mộng Sỹ C để trong phòng trọ của anh T, trị giá 4.750.000 đồng, thì bị phát hiện xử lý. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “*Cướp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

#### **“Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:**

*1- Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.”*

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, đồng thời

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều sẽ bị trừng trị một cách thích đáng. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thế D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của Pháp luật nhà nước ta.

[4] Trong vụ án này: Đối với 02 người nam thanh niên đã dùng tay chân và nón bảo hiểm đánh Đỗ Hồng Q tại nhà nghỉ B. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của 02 người nam thanh niên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của hai thanh niên trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau;

Đối với hành vi gọi người khác đến nhà nghỉ B để đánh Đỗ Hồng Q của H'S Niê. Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính đối với chị H'S về hành vi "Xúi giục người khác đánh nhau" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, là phù hợp;

Đối với Đỗ Hồng Q, là người đi cùng bị cáo Phạm Thế D đến phòng trọ của Lục Thanh T. Sau đó, D chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6s Plus do anh T đang quản lý thì Q không biết. Sau đó, D đưa chiếc điện thoại cho Q giữ rồi D lấy điện thoại từ Q đưa cho Bùi Thị T giữ thì Q, T cũng không biết chiếc điện thoại là do D phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý đối với Q, T là phù hợp.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Mộng Mỹ C: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus màu xám bạc, số Model A1634, số Imei 353349070993849, đã qua sử dụng; 01 (Một) sim Viettel số Serial 8984-0488-3100-8293-596, đã qua sử dụng là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Chấp nhận việc anh C không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường trị giá chiếc ốp lưng điện thoại trị giá 50.000 đồng, bị cáo D đã vứt bỏ không thu hồi được.

[6] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

**Tuyên bố** bị cáo Phạm Thế D phạm tội “*Cướp tài sản*”

Xử phạt bị cáo Phạm Thế D: 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/10/2020.

\* *Các biện pháp tư pháp:* Căn cứ các Điều 46, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Mộng Mỹ C: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus màu xám bạc, số Model A1634, số Imei 353349070993849, đã qua sử dụng; 01 (Một) sim Viettel số Serial 8984-0488-3100-8293-596, đã qua sử dụng.

- Chấp nhận việc anh C không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường trị giá chiếc ốp lưng điện thoại trị giá 50.000 đồng, bị cáo D đã vứt bỏ không thu hồi được.

- Trả lại cho anh Lục Thanh T 01 con dao dài 32,5cm, lưỡi kim loại màu trắng, bản dẹt, sắc cạnh một bên, vát nhọn, phần rộng nhất trên lưỡi dao 6cm, lưỡi dao dài 19cm, cán gỗ màu nâu dài 13,5cm, đã qua sử dụng.

*(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)*

\* *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thế D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lương Thị Trúc**